

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH VINH PHÚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 36/2018/DS-PT
Ngày 15 tháng 8 năm 2018
“V/v: Tranh chấp bồi thường thiệt hại
ngoài hợp đồng”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH VINH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Thuý M1

Các Thẩm phán: Ông Trần Văn Thái và ông Nguyễn Vĩnh Thành

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Lê Hoàng - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc: Ông Nguyễn Phương Nam - Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 15 tháng 8 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 24/2018/TLPT-DS ngày 21 tháng 6 năm 2018 về việc “Tranh chấp bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng”.

Do Bản án dân sự sơ thẩm số 03/2018/DS-ST ngày 09 tháng 5 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện L bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 52/2018/QĐ-PT ngày 25 tháng 7 năm 2018 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1970 (có mặt);

Nơi cư trú: Thôn H, xã Đ, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc.

- Bị đơn: Ông Nguyễn Văn S, sinh năm 1963 (có mặt);

Nơi cư trú: Thôn H, xã Đ, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc.

- Người kháng cáo: Bà Nguyễn Thị M và ông Nguyễn Văn S.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Trong đơn khởi kiện đề ngày 23 tháng 11 năm 2017 và các lời trình bày tiếp theo trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn là bà Nguyễn Thị M trình bày:

Vào khoảng 15 giờ ngày 23/6/2017, bà đang cấy lúa trên thửa ruộng tại xứ đồng Vùng 27 mẫu của gia đình bà, cạnh thửa ruộng nhà ông Nguyễn Văn S, lúc này có bà T1 là vợ ông S cũng đang cấy ở đó, chị Nguyễn Thị T, bà Nguyễn Thị S1, bà Hà Thị M1 đều ở thôn H, xã Đ cũng đang cấy ở ruộng của họ giáp đó. Khi bà đang cấy thì thấy ông S cầm cọc ra đóng ở bờ ngăn giữa thửa ruộng nhà bà và nhà ông S, nhưng ông S không đóng giữa bờ ruộng mà lại đóng sang bên phần ruộng nhà bà. Bà không đồng ý và đã yêu cầu ông S đóng vào giữa bờ

ngăn, nhưng ông S vẫn đóng sang phần ruộng nhà bà. Bà chạy ra giằng co với ông S, bà dùng hai tay lôi cọc lên và giữ ở giữa bờ để ông S đóng, nhưng ông S không chịu vẫn đóng cọc sang phần ruộng nhà bà, hai bên giằng co nhau, bà ngã bật tay ra, ông S dùng cọc đập vào đầu bà một cái làm bà chảy máu. Thấy vậy, bà M1 và chị T cậy ở thửa ruộng gần đó chạy sang lấy khăn trang giữ vết thương cho bà. Còn bà T1 vợ của anh S vội cởi áo của anh S bị bắn máu của bà sang dúi xuống ruộng để phi tang. Sau đó, mọi người kêu anh S đưa bà đi cấp cứu nhưng vợ chồng anh S không đưa bà đi mà còn chửi lại bà. Bà được mọi người dìu lên bờ và đưa đến trạm y tế xã Đ để sơ cứu và điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Vĩnh Phúc từ ngày 23/6/2017 đến 27/6/2017 và tiếp theo từ ngày 06/7/2017 đến ngày 10/7/2017, bà được chẩn đoán chấn thương sọ não, chấn động não. Sau khi sự việc xảy ra gia đình bà đã trình báo cơ quan công an giải quyết, tiến hành trưng cầu giám định, xác định tổn hại sức khỏe của bà là 03% và đề nghị ông S bồi thường nhưng ông S không đồng ý. Nay bà yêu cầu ông Nguyễn Văn S bồi thường cho bà các khoản tiền sau:

- Chi phí điều trị tại Trạm y tế xã Đ ngày 23/6/2017: 170.000đ.
- Chi phí thuê xe ô tô 04 lần đi, về bệnh viện khám và điều trị 250.000đ/lượt x 04 lượt = 1.000.000đ.
- Tiền viện phí điều trị điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Vĩnh Phúc từ ngày 23/6/2017 đến 27/6/2017 là: 2.899.648đ và điều trị từ ngày 06/7/2017 đến ngày 10/7/2017 là 903.162đ.
- Tiền ăn uống cho người bị thiệt hại trong thời gian nằm viện 10 ngày, là 120.000đ/ ngày x 10 ngày = 1.200.000đ.
- Tiền chi phí tiền ăn cho người phục vụ 10 ngày ở bệnh viện, là 80.000đ/ ngày x 10 ngày = 800.000đ.
- Tiền mua thuốc bổ và thuốc tiếp tục điều trị tại nhà là: 4.800.000đ.
- Tiền thu nhập thực tế bị mất và giảm sút trong 35 ngày không thể lao động, bình quân 500.000đ/ngày x 35 ngày = 17.5000.000đ.
- Chi phí hợp lý và phần thu nhập thực tế bị mất của người chăm sóc trong thời gian điều trị 10 ngày x 300.000đ/ ngày = 3.000.000đ.
- Tiền tổn thất về tinh thần: 10.000.000đ.
- Tổng cộng tất cả các khoản bà yêu cầu ông S phải bồi thường là: 42.272.810đ.

2. Bị đơn ông Nguyễn Văn S trình bày:

Ông và bà M là người cùng thôn. Vào khoảng 15 giờ 30 phút ngày 23/6/2017, ông có mang cọc ra ruộng vùng 27 mẫu để đóng cọc bờ ruộng. Ruộng nhà ông và nhà bà M ở cạnh nhau và chung nhau một bờ ruộng. Khi ông đang đóng cọc ở giữa bờ ruộng nhà ông và nhà bà M thì bà M ra giữ cọc không cho ông đóng, sau đó hai bên giằng co, bà M thì nhổ cọc lên còn ông thì ấn cọc xuống để đóng được vài phút thì chiếc cọc sượt vào trán bà M. Ngay sau đó ông

bỏ về ruộng nhà ông để cây và không biết việc bà M bị chảy máu ở trán, chỉ thấy sau đó mấy người cấy cạnh đó nói bà M bị chảy máu và đến Trạm y tế xã Đ, còn bà M có đi Bệnh viện đa khoa tỉnh Vĩnh Phúc không thì ông không biết. Nhưng sau khi biết bà M đi điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Vĩnh Phúc ông có xuống bệnh viện thăm và có sang nhà bà M để nói chuyện hỗ trợ tiền viện phí. Nay ông xác định ông không đánh bà M, việc bà M bị thương là do bà M giằng co chiếc cọc đóng xuống bờ ruộng với ông nên bị thương. Vì vậy, bà M yêu cầu ông bồi thường thiệt hại về sức khỏe và chi phí điều trị tổng cộng: 42.272.810đ ông không đồng ý.

Với nội dung vụ án như trên, tại Bản án số 03/2018/DS-ST ngày 09/5/2018, Tòa án nhân dân huyện L đã áp dụng khoản 6 Điều 26, Điều 39, Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 584, Điều 585; Điều 586 và Điều 590; Điều 357; khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 26 Luật thi hành án; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Xử: Chấp nhận một phần đơn khởi kiện của bà Nguyễn Thị M. Buộc ông Nguyễn Văn S phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe và tinh thần cho bà Nguyễn Thị M tổng số tiền là: 13.972.810đ (Mười ba triệu chín trăm bảy mươi hai nghìn tám trăm mười đồng).

Không chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Thị M yêu cầu ông Nguyễn M S bồi thường tiền ăn của bà, người chăm sóc trong thời gian điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Vĩnh Phúc; khoản tiền thuốc bổ và thuốc điều trị tại nhà sau khi ra viện.

Ngoài ra bản án còn tuyên về án phí, quyền yêu cầu thi hành án và quyền kháng cáo cho các đương sự.

Ngày 21 tháng 5 năm 2018, bà Nguyễn Thị M kháng cáo không đồng ý với bản án sơ thẩm về mức bồi thường.

Ngày 24 tháng 5 năm 2018, ông Nguyễn Văn S kháng cáo không đồng ý với bản án sơ thẩm về mức bồi thường và án phí.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên phát biểu ý kiến của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bà M, chấp nhận một phần kháng cáo của ông S, sửa bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo của bà Nguyễn Thị M và ông Nguyễn Văn S làm trong hạn luật định, hợp lệ, được chấp nhận.

[2] Về nội dung: Trên cơ sở các tài liệu có trong hồ sơ xác định chiều ngày 23/6/2017, xuất phát từ việc ông Nguyễn Văn S đóng cọc phân mốc giới

giữa thửa ruộng nhà ông S và bà M, nhưng vị trí đóng cọc bà M không nhất trí nên hai bên xảy ra mâu thuẫn và giằng co nhau chiếc cọc. Trong khi giằng co, ông S dùng tay ấn cọc xuống bờ ruộng, còn bà M dùng tay nhổ cọc lên, ông S bực tức giật mạnh chiếc cọc và do lực quán tính, phần trên chiếc cọc va vào trán bà M, làm bà M bị chảy máu ở trán và làm tổn hại sức khỏe của bà M là 3%, bà M phải điều trị tại Trạm y tế xã Đ và Bệnh viện đa khoa tỉnh Vĩnh Phúc từ ngày 23/6/2017 đến ngày 27/6/2017. Sau đó lại điều trị tiếp từ ngày 06/7/2017 đến ngày 10/7/2017.

Công an huyện L đã tiến hành điều tra, xác minh và xác định việc bà M nói rằng ông S cầm cọc đánh bà là không có căn cứ. Tại bản kết luận số 39/KLVV ngày 31/8/2017 kết luận: “Hành vi của Nguyễn Văn S gây thương tích cho chị M là lỗi vô ý, chưa đủ căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Nguyễn Văn S”, Công an huyện L đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính 2.000.000đ đối với ông Nguyễn Văn S.

Cấp sơ thẩm đã xem xét, đánh giá chứng cứ và buộc ông S bồi thường cho bà M các khoản gồm: Tiền thuốc điều trị tại bệnh viện và trạm y tế: 3.972.810đ; Tiền thuê xe đi bệnh viện: 1.000.000đ; Tiền mất thu nhập: 5.000.000đ; Tiền công người chăm sóc: 2.500.000đ; Tiền tổn thất tinh thần: 1.500.000đ. Tổng cộng: 13.972.810đ vì vậy bà M và ông S đều kháng cáo.

Nội dung bà M kháng cáo cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm xác định lỗi của ông S khi thực hiện hành vi gây thương tích cho bà là không hợp lý, không phù hợp với tình tiết khách quan, có sự mâu thuẫn giữa các lời khai; mức bồi thường do mất thu nhập, bồi thường do tổn thất về tinh thần là chưa hợp lý.

Xét kháng cáo của bà M thấy rằng tại vị trí xô xát giữa bà M và ông S, những người làm chứng không ai nhìn thấy ông S đánh bà M trừ chị Nguyễn Thị T (là người nhà bà M); lời khai ban đầu của bà M (BL 25, 28) cũng khẳng định ông S không đánh bà mà do giằng co chiếc cọc dẫn đến bà bị thương, do vậy không đủ cơ sở xác định ông S đã đánh bà M như bà M kháng cáo.

Về khoản tiền mất thu nhập trong thời gian điều trị và sau điều trị, bà yêu cầu 35 ngày x 500.000đ/ ngày = 17.500.000đ. Tuy nhiên thực tế bà M điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Vĩnh Phúc 02 lần tổng cộng là 10 ngày và sau đó bà về nhà nghỉ ngơi. Với thương tích thực tế cấp sơ thẩm đã chấp nhận số ngày điều trị của bà là 20 ngày và mất thu nhập phải nghỉ điều trị với thu nhập thực tế qua xác minh tại địa phương là 250.000đ/ngày x 20 ngày = 5.000.000đ là phù hợp.

Về khoản bồi thường tổn thất tinh thần bà yêu cầu 10.000.000đ tuy nhiên căn cứ khoản 2 Điều 590 Bộ luật dân sự quy định “Mức bồi thường bù đắp tổn thất về tinh thần do các bên thỏa thuận, nếu không thỏa thuận được thì mức tối đa cho một người có sức khỏe bị xâm phạm không quá năm mươi lần mức

lượng cơ sở do Nhà nước quy định”. Do vậy cấp sơ thẩm xác định mức bồi thường tổn thất về tinh thần là 1.500.000đ đối với bà là có căn cứ.

Nội dung kháng cáo của ông S cho rằng việc bà M bị thương tích là lỗi của cả hai bên nên ông chỉ phải chịu một phần chi phí bồi thường cho bà M.

Xét kháng cáo của ông S nhận thấy: Sau khi sự việc xảy ra ông S và gia đình có sang nhà bà M nói chuyện tình cảm để hỗ trợ tiền viện phí nhưng bà M không đồng ý. Thực tế nguyên nhân va chạm dẫn đến thương tích của bà M là do hai bên giằng co nhau nên chiếc cọc va vào trán của bà M dẫn đến chảy máu. Cấp phúc thẩm nhận thấy trong sự việc trên lỗi của ông S là lỗi vô ý, bản thân bà M khi không đồng ý với vị trí ông S đóng cọc giữ mố giới cũng đã có việc giằng co, xô xát vì vậy chiếc cọc đã va vào trán gây nên thương tích. Vì vậy cần xác định ông S phải chịu 2/3 mức thiệt hại, bà M chịu 1/3 mức thiệt hại mới phù hợp. Cấp sơ thẩm đã tính toán các khoản chi phí hợp lý đối với thương tích của bà M là 13.972.810đ. Nay cần xác định: Ông S phải bồi thường cho bà M 2/3 mức thiệt hại là: 9.315.000đ

Bà M phải chịu 1/3 mức thiệt hại không được bồi thường là 4.657.000đ.

Như vậy kháng cáo của bà M không được chấp nhận, kháng cáo của ông S được chấp nhận nên cần sửa bản án sơ thẩm về phần bồi thường.

[3] Về án phí: Ông S phải chịu án phí đối với khoản tiền phải bồi thường cho bà M theo quy định và không phải chịu án phí phúc thẩm. Bà M không phải chịu án phí trong vụ án.

[4] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc tại phiên tòa là có căn cứ cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 6 Điều 26, Điều 39, Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 584, Điều 585; Điều 586 và Điều 590; Điều 357; khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 26 Luật thi hành án dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Không chấp nhận kháng cáo của bà Nguyễn Thị M; chấp nhận một phần kháng cáo của ông Nguyễn Văn S; sửa một phần Bản án dân sự sơ thẩm số 03/2018/DS-ST ngày 09 tháng 5 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện L.

2. Chấp nhận một phần đơn khởi kiện của bà Nguyễn Thị M. Buộc ông Nguyễn Văn S phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe và tinh thần cho bà Nguyễn Thị M tổng số tiền là: 9.315.000đ (Chín triệu ba trăm mười lăm nghìn đồng).

Không chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Thị M yêu cầu ông Nguyễn M S bồi thường tiền ăn, công người chăm sóc trong thời gian điều trị tại Bệnh

viện đa khoa tỉnh Vĩnh Phúc; khoản tiền thuốc bổ và thuốc điều trị tại nhà sau khi ra viện.

Kể từ ngày bà M có đơn yêu cầu thi hành án, nếu ông S không thanh toán số tiền trên thì hàng tháng phải chịu lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với số tiền chậm trả tại thời điểm thanh toán theo quy định tại Điều 357 Bộ luật dân sự.

3.Về án phí: Ông Nguyễn Văn S phải chịu án phí sơ thẩm là 465.000đ (Bốn trăm sáu mươi lăm nghìn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí phúc thẩm đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tại biên lai thu số AA/2016/0004790 ngày 24 tháng 5 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện L. Ông S phải nộp số tiền còn lại là 165.000đ (Một trăm sáu mươi lăm nghìn đồng).

Bà Nguyễn Thị M không phải chịu án phí trong vụ án.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- TAND huyện L;
- Chi cục THADS huyện L;
- Các đương sự;
- Lưu: HS, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Phạm Thị Thuý Mai